

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày: 05/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Xuân Quyền và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Gia B, sinh năm 2003, tại tỉnh Phú Yên; số CCCD: 054203003225; nơi ĐKTT: Tổ 27, khu phố 06, phường 2, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nơi ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 7, phường NT, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh C và con bà Phạm Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2024 sau đó chuyển tạm giam - Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đại T; địa chỉ: Buôn 9, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Chị Ngô Thị Kim N; địa chỉ: Khu phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Ng; địa chỉ: Khóm 5, phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/12/2024 Huỳnh Gia B và Nguyễn Đạt T (sinh năm 1992, HKTT buôn 9, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông) đi công việc tại thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, B có đến chơi tại quán Bar (không nhớ tên, địa chỉ của quán) và mua 01

viên thuốc lắc, 02 khay Ketamine đựng trong túi zipper (đã được nấu sẵn) với số tiền 2.500.000đ của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Mua xong, B lấy một phần ma túy Ketamine sử dụng một mình tại quán Bar, số ma túy còn lại B cất giấu trong người để dành sử dụng sau

Khoảng 16h00 ngày 28/12/2024, Huỳnh Gia B và Nguyễn Đạt T về lại thành phố GN; do đi cùng xe ô tô của T nên B nhờ T chở đến phòng trọ của mình tại tổ 7, phường NT, thành phố G. Khi về tới phòng trọ, nhìn thấy Ngô Thị Kim N (sinh năm 1994, HKTT khu phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận – bạn gái của B) đang ở phòng trọ của mình và Nguyễn Thị Ngọc Ng (sinh năm 1991, HKTT khóm 5, phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu – bạn của B) đang ở phòng trọ bên cạnh nên B đã rủ T, N, Ng sử dụng ma túy thì tất cả đều đồng ý và tập trung vào phòng trọ của B. B bẻ đôi viên thuốc lắc, một phần đưa cho T, một phần đưa cho Ng, cả hai đều sử dụng. B mở túi zipper đổ ma túy Ketamine ra đĩa, dùng 01 thẻ nhựa (dạng thẻ sim điện thoại) cạo mịn ma túy thành một lớp mỏng trên bề mặt đĩa, chia thành các đường nhỏ, lấy 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ cuộn tròn và cố định hai đầu bằng vỏ đầu lọc thuốc lá; B gấp mép túi zipper bên trong có ma túy, mục đích để sau khi sử dụng hết số ma túy trên đĩa thì tiếp tục cho ra đĩa để sử dụng tiếp trong lần này. Sau khi chuẩn bị xong mọi thứ, B sử dụng điện thoại của mình (Iphone 14 Pro) kết nối loa mở nhạc sàn, bật đèn nháy rồi cầm đĩa sứ chứa ma túy hít 02 đường sau đó lần lượt đưa cho N, T, Ng sử dụng. Đến 16h40' cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật vụ án.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Huỳnh Gia B, Nguyễn Đạt T, Ngô Thị Kim N, Nguyễn Thị N Ng, kết quả: Huỳnh Gia B và Ngô Thị Kim N đều dương tính với ma túy Ketamine, Nguyễn Đạt T và Nguyễn Thị Ngọc Ng đều dương tính với ma túy MDMA, Ketamine.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-GN ngày 22 tháng 04 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Huỳnh Gia B về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Gia B 07 (bảy) năm 9 (chín) tháng đến 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và các đồ vật là đĩa sứ, thẻ nhựa là các vật cầm tàng trữ, lưu hành và là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước các vật chứng: Tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ, 01 đèn nháy, 01 loa nghe nhạc, 01 điện thoại di động của bị cáo Huỳnh Gia B.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 16h00 ngày 28/12/2024 Huỳnh Gia B đã cung cấp chất ma túy, chuẩn bị dụng cụ, tổ chức cho Nguyễn Đạt T, Ngô Thị Kim N, Nguyễn Thị N Ng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Huỳnh Gia B thuộc tổ dân phố 7, phường NT, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông. Đến 16h40' cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật vụ án.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Huỳnh Gia B phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo nhận thức rõ được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính

chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội là ông Huỳnh Mai là liệt sỹ hi sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, bà nội là bà Nguyễn Thị Chánh được hưởng huy chương kháng chiến hạng nhì được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần phần nghiêm khắc nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Việc xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Trong vụ án này, Nguyễn Đạt T, Ngô Thị Kim N và Nguyễn Thị Ngọc Ng đã sử dụng ma túy cùng Huỳnh Gia B nhưng không tham gia vào việc bàn bạc, tổ chức sử dụng ma túy, do đó hành vi của Nguyễn Đạt T, Ngô Thị Kim N và Nguyễn Thị Ngọc Ng không cấu thành tội phạm. Ngày 06/01/2025 Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đạt T, Ngô Thị Kim N và Nguyễn Thị Ngọc Ng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Khi chở Huỳnh Gia B từ thành phố BMT đến thành phố GN, Nguyễn Đạt T không biết Huỳnh Gia B đang cất giấu ma túy trong người nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phòng trọ của bị cáo Huỳnh Gia B thuê và cho Ngô Thị Kim N ở cùng; B là người trực tiếp quản lý căn phòng. Vì vậy, trong vụ án này Ngô Thị Kim N là người thụ hưởng, không đồng phạm với Huỳnh Gia B.

Đối với người cho thuê phòng trọ là ông Nguyễn Lê Anh N1 (*sinh năm 1988, HKTT: tổ 4, phường NT, thành phố GN*) cho Huỳnh Gia B thuê trọ từ tháng 11/2024, giao cho B trực tiếp quản lý, sử dụng căn phòng. Ông N1 không biết việc B tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Huỳnh Gia B khai báo ma túy mua của người đàn ông không rõ nhân thân. Cơ quan CSĐT đã tiến hành các biện pháp kiểm tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này để triệu tập làm việc, cần tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có căn cứ thì xử lý theo đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Gia B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Gia B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2024.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và các đồ vật là 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), 01 đèn nháy, 01 loa nghe nhạc, 01 điện thoại di động của bị cáo Huỳnh Gia B

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2025, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Gia B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu

